

Số: /BC-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện một số mô hình
phát triển Nông nghiệp đã triển khai trên địa bàn huyện

Thực hiện Thông báo số 355 -TB/HU ngày 10/3/2022 của Huyện ủy Tam Đường về kết luận của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện tại cuộc họp ngày 10/3/2022. UBND huyện Tam Đường báo cáo kết quả thực hiện một số mô hình phát triển Nông nghiệp đã triển khai trên địa bàn huyện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cây chuối

Tổng diện tích 40,4 ha tại 6 xã (Thèn Sin 0,5 ha, Hồ Thầu 2,5 ha, Bình Lư 22,1 ha, Nà Tăm 10,9 ha, Bản Hòn 2 ha, Bản Giang 2,4 ha), trong đó: Có 20 ha do Hợp tác xã Nông nghiệp xanh Bình Lư thực hiện tại xã Bình Lư; 20,4 ha do người dân liên kết với HTX Nông nghiệp xanh Bình Lư thực hiện. Năm 2021, sản lượng thu hoạch 570 tấn, xuất khẩu 100% sang Trung Quốc, tổng thu trên 3.021 triệu (bình quân thu nhập 145 triệu đồng/ha); trong 6 tháng đầu năm 2022 sản lượng thu hoạch 410 tấn, xuất khẩu 100% sang Trung Quốc, tổng thu trên 1.640 triệu đồng. (Đã được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao - năm 2021)

2. Cây chanh leo

Tổng diện tích đến nay 94,93 ha (năm 2020: 16,21 ha, năm 2021: 25,07 ha, 6 tháng đầu năm 2022: 53,65 ha), tại 11 xã, thị trấn¹. Hiện có 02 Công ty cổ phần Nafood Tây Bắc và Công ty CPTP xuất khẩu Đồng Giao thực hiện liên kết hỗ trợ theo Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Lai Châu. Năm 2021, sản lượng thu mua của công ty 160 tấn, giá trị 2.240 triệu đồng (thu nhập 90 triệu đồng/ha, có hộ thu nhập cao nhất 250 triệu đồng/ha); trong 6 tháng đầu năm 2022 sản lượng thu mua của công ty 50 tấn, giá trị thu trên 750 triệu đồng. (Đã được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao - năm 2021)

3. Cây ăn quả ôn đới

Cây ăn quả ôn đới được phát triển từ năm 2011, đến nay tổng diện tích cây ăn quả ôn đới 242,51 ha. Năm 2021, sản lượng quả tươi 2.187 tấn, tổng giá trị 34.171 triệu đồng; 6 tháng đầu năm 2022 sản lượng ước 1.500 tấn, giá trị thu trên 15.750 triệu đồng (người dân đang tiếp tục thu quả). Kế hoạch trồng mới năm 2022: 30 ha, hiện đang xây dựng dự án (Dự kiến trong quý IV trồng). Hiện nay có

¹ Nùng Nàng 1 ha, Thèn Sin 1,15 ha, Tả Lèng 1,35 ha, Hồ Thầu 24,44 ha, Thị trấn 13,57 ha, Bình Lư 2,62 ha, Sơn Bình 12,14 ha, Bản Bo 2,7 ha, Khun Há 288,08 ha, Bản Hòn 3,01 ha, Bản Giang 4,87 ha

Công ty cổ phần giống cây trồng Miền Bắc liên kết đầu tư cây ăn quả ôn đới tổng 94,7 ha, cây sinh trưởng phát triển tốt. Hiện đang xây dựng nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm. Cụ thể:

- Cây đào: Diện tích 82,1 ha, diện tích kinh doanh 76,1 ha; năm 2021, sản lượng thu đạt 1.217 tấn/năm; giá trị thu nhập 12.176 triệu đồng; thu trung bình 160 triệu đồng/ha; trong 6 tháng đầu năm 2022 sản lượng 1.350 tấn, giá trị thu trên 13.500 triệu đồng (tương đương thu trên 177 triệu đồng/ha).

- Cây Lê: Diện tích trên 148 ha, diện tích kinh doanh 42,47 ha, năm 2021, sản lượng thu đạt 743 tấn/năm; giá trị thu nhập 18.580 triệu đồng; thu trung bình 437,5 triệu đồng/ha; trong 6 tháng đầu năm 2022 chưa thu hoạch quả; cây sinh trưởng phát triển tốt.

- Cây Mận: Diện tích 45,41 ha, diện tích kinh doanh 12,65 ha, năm 2021, sản lượng đạt 227 tấn/năm; giá trị thu nhập 3.415 triệu đồng; thu trung bình 270 triệu đồng/ha; 6 tháng đầu năm 2022 sản lượng 150 tấn, giá trị thu trên 2.250 triệu đồng (tương đương thu trên 177 triệu đồng/ha), hiện người dân tiếp tục thu quả.

4. Cây chè

Tổng diện tích chè hiện có 2.018,3 ha, cụ thể: chè tập trung 1.977 ha², trong đó 1.445 ha chè kinh doanh, năm 2021 sản lượng chè búp tươi đạt 10.200 tấn, giá trị thu từ chè búp tươi 63.000 triệu đồng; trong 6 tháng đầu năm 2022 sản lượng chè búp tươi 6.500 tấn, giá trị thu ước đạt 45.500 triệu đồng. Trồng mới ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022: 46,5 ha, đạt 40,4% KH (*chè cổ thụ ước 16,5/15 ha, chè chất lượng cao ước 30/100 ha*). Thu nhập trung bình đạt khoảng 50 triệu đồng/ha; một số vùng diện tích cho thu nhập cao khoảng 60-70 triệu đồng/ha.

Hiện có 4 công ty, 2 hợp tác xã liên kết thu mua sản phẩm chè búp tươi; hàng năm duy trì phát huy nhãn hiệu “Chè Tam Đường”. Nhìn chung các diện tích chè được người dân chú trọng tự đầu tư, chăm sóc. Năm 2022, Hội đồng thẩm định của huyện đề xuất Hội đồng cấp tỉnh thẩm định 4 sản phẩm OCOP 4 sao (hiện đang trong thời gian thẩm định hồ sơ).

5. Cây mắc ca

Toàn huyện hiện có 874,32 ha³ cây Mắc ca, diện tích kinh doanh 169 ha⁴, năm 2021 sản lượng đạt 559 tấn⁵, Tổng giá trị thu nhập khoảng 19.565 triệu đồng/năm; thu trung bình đối trồng thuần 173 triệu đồng/ha; trồng xen 52,3 triệu đồng/ha. Hiện nay cây mắc ca đang cho quả non, chưa thu hoạch, cây sinh trưởng phát triển tốt. Hiện có Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Macadamia quốc tế

² Cơ cấu giống: Chè Shan 739,08 ha, chè trung du 3 ha; chè Kim tuyên 528,8 ha, bát tiên 0,75 ha, phúc vân tiên 4,4 ha, PH 8: 700,97 ha

³ Trồng thuần 181,05 ha, trồng xen 693,27 ha

⁴ Trồng thuần 88,7 ha, trồng xen 80,3ha

⁵ Trồng thuần mật độ 330 cây/ha, thu 15 kg quả/cây, sản lượng 439 tấn; trồng xen mật độ 100 cây/ha, thu 15 kg quả/cây, sản lượng 120 tấn

liên kết chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm quy mô 237,09 ha⁶; Công ty Cổ phần Liên Việt Lai Châu được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 2/4/2021.

6. Lúa hàng hóa

Sản xuất vụ đông xuân 160 ha lúa hàng hóa, tại các xã: Bình Lư 110 ha; Bản Bo 20 ha; Thèn Sin 30 ha, năng suất 54 tạ/ha; sản lượng 864 tấn. Hiện nay đang triển khai thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa Ség Cù vụ mùa với kế hoạch 62,13 ha (*Hồ Thầu 4,2 ha, Bình Lư 29,98 ha, Thị trấn Tam Đường 27,95 ha*), hiện doanh nghiệp phối hợp các xã tổ chức gieo trồng theo hồ sơ liên kết.

7. Cây dong riêng

Thực hiện 196,5 ha, đạt 111% so KH, hiện nay cây giai đoạn phát triển thân lá, nhìn chung các diện tích cây sinh trưởng phát triển tốt (*Năm 2021, sản lượng 10.577 tấn củ; say sát chế biến 1.480 tấn bột dong; chế biến thành sản phẩm miến dong 1.184 tấn, tổng thu nhập 60 tỷ đồng, thu bình quân từ sản phẩm miến giông 334 triệu đồng/ha*); tăng cường chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất 03 làng nghề làm miến đảm bảo an toàn thực phẩm; duy trì nâng cao hiệu quả sản phẩm OCOP ba sao và nhãn hiệu "Miến dong Bình Lư".

8. Nuôi ong

Duy trì và phát huy hiệu quả đàn ong hiện có, năm 2021 sản lượng thu hoạch mật ong đạt 10.500 lít mật, 6 tháng đầu năm sản lượng ước đạt **1.200 lít mật ong, giá trị đạt 300 triệu đồng**. Hiện nay trên địa bàn huyện 01 tổ hợp tác xã nuôi ong quy mô trên 100 đàn tại xã Khun Há.

9. Nuôi cá nước lạnh

Toàn huyện tổng có 26 cơ sở, với tổng 388 bể, thể tích bể nuôi 18.000 m³, tăng 46 bể và thể tích nuôi tăng 1.500 m³ so cùng kỳ. Năm 2021, sản lượng thu trong năm đạt 146 tấn; 6 tháng đầu năm sản lượng ước đạt 78 tấn. Hiện Hợp tác xã Ngũ Chỉ Sơn địa chỉ bản Chu Va 12 xã Sơn Bình xây dựng thành công 02 sản phẩm OCOP đạt 3 sao (Cá tầm cắt khúc, cá hồi phi lê). Tổng giá trị thu nhập đạt khoảng trên 32.120 triệu đồng (với sản lượng 146 tấn, giá bán trung bình 220 triệu đồng/tấn).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền chủ trương, nghị quyết, chính sách của Trung ương, tỉnh, huyện về phát triển nông nghiệp; tăng cường vận động, hướng dẫn người dân bảo vệ, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, thâm canh nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả các vùng sản xuất hàng hóa hiện có; tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu trồng mới năm 2022 cơ bản đảm bảo theo kế

⁶ Bản Hon 63,56 ha, Bản Giang 38,2 ha, Bản Bo 50,18 ha, Nà Tăm 44,31 ha, Thèn Sin 40,84 ha

hoạch. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, hợp tác xã vào khảo sát, lập dự án đầu tư và thực hiện các dự án đang liên kết, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân và mang hiệu quả kinh tế như chuối, chanh leo, cây ăn quả ôn đới...; các chính sách được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

2. Tồn tại hạn chế

- Cây chuối: Quy mô phát triển cây chuối còn nhỏ lẻ, một số diện tích do người dân liên kết với HTX (Xã Nà Tăm) chưa trú trọng đầu tư, chăm sóc.

- Cây chanh leo: Tổ chức thực hiện trồng mới năm 2022 còn chậm; một số diện tích trồng tại xã Hồ Thầu cây sinh trưởng phát triển chậm (*Hiện Công ty CP TPXK Đồng giao có văn bản số 08/CV-ĐG, ngày 7/6/2022 cam kết cấp giống trồng thay thế diện tích cây bị chết tại xã Hồ Thầu; thời gian cấp từ 10-12/6/2022*).

- Cây ăn quả ôn đới: Quy mô trồng còn nhỏ lẻ, phân tán, một số diện tích chưa chú trọng chăm sóc, cắt tỉa; thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ yếu là tại chỗ, chưa có doanh nghiệp, hợp tác xã đứng ra liên doanh, liên kết bao tiêu sản phẩm cho người dân.

- Cây mắc ca: Một số diện tích cây mắc ca sau trồng người dân chưa chú trọng đến bảo vệ, đầu tư, chăm sóc, cắt tỉa cành; sản phẩm tiêu thụ chủ yếu tại chỗ.

- Lúa hàng hóa: Diện tích trồng lúa nước khá nhiều, một số khu vực có diện tích tương đối tập trung, song việc chuyển đổi cơ cấu giống, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào canh tác còn chậm, liên kết trong sản xuất, bao tiêu sản phẩm còn hạn chế, chưa xây dựng được nhãn hiệu hàng hóa, thị trường tiêu thụ hẹp, giá trị sản phẩm lúa, gạo của huyện còn thấp,...

- Cây dong riềng: Làng nghề, cơ sở chế biến với công nghệ chế biến chậm đổi mới, mẫu mã sản phẩm, bao bì đóng gói thô sơ.

- Nuôi ong: Một số người nuôi ong còn chưa quan tâm, sâu sát chăm sóc dẫn mất đàn, chia đàn ong; việc phát triển nhân rộng đàn ong còn chậm.

- Nuôi cá nước lạnh: Do xuất đầu tư ban đầu lớn nên tiềm năng nuôi cá nước lạnh chưa được khai thác hết, còn nhiều khu vực chưa được đầu tư khai thác như: Bản Bo, Khun Há, Hồ Thầu, Tả Lèng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO

1. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, Chính sách, Đề án của Trung ương, của tỉnh, của huyện về phát triển nông nghiệp, trọng tâm là: Nghị quyết 07/2021-HĐND ngày 22/3/2021, Nghị quyết 08/2021-HĐND ngày 22/3/2021, Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND, ngày 23/7/2019, Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh Lai Châu về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ sản xuất, chính sách khuyến khích doanh nghiệp, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; hướng dẫn nhân dân bảo vệ, chăm sóc, theo dõi, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng tại các mô hình, chương trình, dự án năm 2021 trở về trước. Thực hiện các chương trình, dự án chè chất lượng cao, cây chanh leo, cây chuối đảm bảo theo kế hoạch giao.

3. Tiếp tục mời gọi các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, hợp tác xã có đủ nguồn lực, kỹ thuật chuyên môn đầu tư cùng người dân khai thác các tiềm năng, lợi thế của huyện hiện chưa được khai thác, phát huy các tiềm năng đã khai thác nhưng chưa hiệu quả để tổ chức lại sản xuất, hình thành các vùng chuyên canh tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao với các mô hình hợp tác.

4. Kịp thời nắm bắt thông tin, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã trong quá trình triển khai thực hiện các mô hình, dự án.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện về kết quả thực hiện một số mô hình phát triển Nông nghiệp đã triển khai trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT.UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phong Vĩnh Cường